

Số: 14 /2013/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 14 tháng 3 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi**

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV	Số: 1665
ĐẾN	Ngày: 15/3/2013
	Chuyên:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15/11/2010;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Tố cáo ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 29/11/2005; Luật số 01/2007/QH12 ngày 04/08/2007 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật số 27/2012/QH12 ngày 23/11/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/09/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra; Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04/12/2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch 475/2009/TTLT-TTCT-BNV ngày 13/3/2009 của Liên bộ Thanh tra Chính phủ và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thanh tra huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh tại Công văn số 783/TTT-VP ngày 26/12/2012; Tờ trình số 784/TTr-TTT ngày 26/12/2012; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 288/BC-STP ngày 25/12/2012 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 162/SNV ngày 19/02/2013;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 02/2010/QĐ-UBND ngày 15/01/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thanh tra Chính phủ, Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy; Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- UBKT Tỉnh ủy; các Ban đảng thuộc Tỉnh ủy;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PTTH tỉnh;
- VPUB: C, PVP, các phòng nghiên cứu, CBTH;
- Lưu: VT, NC_{nvhuy103}.



Cao Khoa

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 14 /2013/QĐ-UBND
ngày 14 /3 /2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi là cơ quan ngang sở thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, có chức năng tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trong phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Thanh tra tỉnh có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, điều hành, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và chịu sự chỉ đạo về công tác, hướng dẫn về tổ chức, nghiệp vụ của Thanh tra Chính phủ.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Thanh tra tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng và các nhiệm vụ quyền hạn cụ thể sau:

1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Dự thảo quyết định, chỉ thị và các văn bản thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh về lĩnh vực thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng;

b) Dự thảo quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 5 năm và hàng năm; các chương trình, đề án, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước về các lĩnh vực thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng;

c) Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật quy định cụ thể tiêu chuẩn chức danh đối với cấp Trưởng, cấp Phó các tổ chức thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra Sở, ngành; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra huyện, thành phố thuộc tỉnh;

d) Dự thảo quyết định thành lập, sáp nhập, giải thể các đơn vị thuộc Thanh tra tỉnh.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Dự thảo quyết định, chỉ thị về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Dự thảo chương trình, kế hoạch thanh tra hàng năm và các chương trình, kế hoạch đề án khác về công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng;

3. Thường xuyên rà soát, định kỳ hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Thanh tra tỉnh; phối hợp với Sở Tư pháp kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực ngành thanh tra quản lý theo quy định của pháp luật.

4. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Giám đốc sở trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

5. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác tổ chức, nghiệp vụ thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với Thanh tra huyện, Thanh tra sở và cán bộ làm công tác thanh tra của các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

7. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, hướng dẫn, kiểm tra việc thi hành các văn bản pháp luật về thanh tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

8. Về thanh tra:

a) Hướng dẫn nghiệp vụ thanh tra hành chính, kiểm tra, đôn đốc việc xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch thanh tra của Thanh tra sở, Thanh tra huyện, thành phố;

b) Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; thanh tra đối với doanh nghiệp nhà nước do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập;

c) Thanh tra vụ việc phức tạp, liên quan đến trách nhiệm của nhiều sở, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;

d) Thanh tra vụ việc khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao;

đ) Kiểm tra tính chính xác, hợp pháp của kết luận thanh tra và quyết định xử lý sau thanh tra của Giám đốc sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện khi cần thiết;

e) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Thanh tra tỉnh;

9. Về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

a) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện chế độ tiếp công dân tại trụ sở làm việc theo quy định;

b) Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; kiến nghị các biện pháp nhằm chấn chỉnh công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc phạm vi quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Kiểm tra, xác minh, kết luận, kiến nghị việc giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khi được giao;

d) Xem xét, kết luận việc giải quyết tố cáo mà Giám đốc sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố đã giải quyết nhưng có dấu hiệu vi phạm pháp luật; trường hợp có căn cứ cho rằng việc giải quyết tố cáo có vi phạm pháp luật thì kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết lại;

đ) Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan thuộc quyền quản lý trực tiếp của Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, thi hành quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo có hiệu lực pháp luật;

Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật về khiếu nại, tố cáo gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, cơ quan, tổ chức thì kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc kiến nghị người có thẩm quyền áp dụng biện pháp cần thiết để chấm dứt vi phạm, xem xét trách nhiệm, xử lý đối với người vi phạm;

e) Tổ chức việc tiếp công dân; tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo; giải quyết khiếu nại đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính của Thanh tra tỉnh, của cán bộ, công chức cơ quan Thanh tra tỉnh; giải quyết tố cáo liên quan việc thực hiện nhiệm vụ công vụ đối với cán bộ, công chức cơ quan Thanh tra tỉnh theo quy định của pháp luật;

10. Về phòng, chống tham nhũng:

a) Tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn công tác thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng và phòng, chống tham nhũng trong công tác thanh tra;

b) Thanh tra việc thực hiện những quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân; chủ động phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong việc phát hiện hành vi tham nhũng; thanh tra vụ việc có dấu hiệu tham nhũng; đôn đốc việc xử lý người có hành vi tham nhũng theo quy định của pháp luật;

c) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra và tổng hợp kết quả việc kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập, xác minh, kết luận, công khai kết luận về kê khai tài sản, thu nhập trong phạm vi Ủy ban nhân dân tỉnh;

d) Tiến hành xác minh tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai tài sản khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao theo quy định của pháp luật.

11. Về công tác tổ chức, cán bộ:

a) Quản lý biên chế, thực hiện chế độ tiền lương, chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý của Thanh tra tỉnh theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Phối hợp với Giám đốc sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và cơ quan, tổ chức hữu quan trong việc xác định cơ cấu, tổ chức, biên chế, chế độ, chính sách đối với Thanh tra sở, Thanh tra cấp huyện;

Phối hợp với Giám đốc sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức và chuyển chuyên, điều động Chánh Thanh tra sở, Chánh Thanh tra cấp huyện và các chức danh thanh tra;

c) Phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc xét bổ nhiệm, miễn nhiệm ngạch Thanh tra viên; sơ tuyển cử Thanh tra viên dự thi nâng ngạch lên Thanh tra viên chính, cử Thanh tra viên chính dự thi nâng ngạch lên Thanh tra viên cao cấp.

12. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng được thực hiện quyền hạn của Thanh tra tỉnh, Chánh thanh tra tỉnh theo quy định của pháp luật; đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia đoàn thanh tra.

13. Tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Thực hiện thông tin, tổng hợp, báo cáo kết quả về công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và Thanh tra Chính phủ.

14. Thực hiện hợp tác quốc tế về lĩnh vực thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật và sự phân cấp hoặc uỷ quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Thanh tra Chính phủ.

15. Triển khai thực hiện chương trình cải cách hành chính trong các lĩnh vực thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước về thanh tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng.

16. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản được giao và tổ chức thực hiện ngân sách nhà nước được phân bổ theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

17. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao và theo quy định của pháp luật.

Chương II **CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ**

Điều 3. Lãnh đạo Thanh tra tỉnh

1. Thanh tra tỉnh làm việc theo chế độ thủ trưởng, có Chánh Thanh tra và không quá 03 Phó Chánh Thanh tra.

2. Chánh Thanh tra tỉnh là người đứng đầu cơ quan Thanh tra tỉnh, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Thanh tra tỉnh.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Chánh Thanh tra tỉnh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Thanh tra Chính phủ ban hành và sau khi thống nhất với Tổng Thanh tra Chính phủ.

3. Phó Chánh Thanh tra tỉnh giúp Chánh Thanh tra tỉnh thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Chánh thanh tra tỉnh, phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác và chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Chánh Thanh tra tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Khi Chánh Thanh tra tỉnh vắng mặt, một Phó Chánh Thanh tra tỉnh được Chánh Thanh tra tỉnh uỷ nhiệm điều hành các hoạt động của Thanh tra tỉnh;

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Phó Chánh Thanh tra tỉnh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Thanh tra Chính phủ ban hành và đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh.

4. Việc khen thưởng, kỷ luật và các chế độ chính sách khác đối với Chánh Thanh tra và Phó Chánh Thanh tra tỉnh thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh

1. Thanh tra tỉnh có các phòng chuyên môn, nghiệp vụ sau:

a) Văn phòng;

b) Phòng Thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo ở địa bàn các huyện: Mộ Đức, Đức Phổ, Ba Tơ, Minh Long và khối kinh tế ngành (*gọi tắt là Phòng Nghiệp vụ 1*);

c) Phòng Thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo ở địa bàn các huyện: Tư Nghĩa, Nghĩa Hành, Sơn Hà, Sơn Tây và khối nội chính, kinh tế tổng hợp (*gọi tắt là Phòng Nghiệp vụ 2*);

d) Phòng Thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo ở địa bàn các huyện: Bình Sơn, Lý Sơn, Tây Trà, Trà Bồng và khối văn hóa - xã hội (*gọi tắt là Phòng Nghiệp vụ 3*);

đ) Phòng Thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo ở các địa bàn: huyện Sơn Tịnh, thành phố Quảng Ngãi và doanh nghiệp nhà nước (*gọi tắt là Phòng Nghiệp vụ 4*);

e) Phòng Tổng hợp, pháp chế, giám sát, thẩm định và thanh tra lại (*gọi tắt là Phòng Nghiệp vụ 5*).

2. Chánh Thanh tra tỉnh căn cứ vào Quy định này và các văn bản của pháp luật có liên quan, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng và các phòng chuyên môn, nghiệp vụ đảm bảo bao quát các nhiệm vụ về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng để làm căn cứ hoạt động.

Điều 5. Biên chế của Thanh tra tỉnh

1. Biên chế công chức của Thanh tra tỉnh được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trong tổng biên chế công chức của tỉnh được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Chánh Thanh tra tỉnh có trách nhiệm bố trí, sử dụng công chức của Thanh tra tỉnh phù hợp với chức danh chuyên môn, tiêu chuẩn ngạch công chức nhà nước theo quy định của pháp luật nhằm đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Chương III MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 6. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh, Thanh tra Chính phủ: Thanh tra tỉnh chịu sự chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo về công tác, hướng dẫn về tổ chức, nghiệp vụ của Thanh tra Chính phủ; có trách nhiệm báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Tổng Thanh tra Chính phủ theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 7. Đối với các cơ quan tham mưu giúp việc của Tỉnh uỷ và các Đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh: Thanh tra tỉnh giữ mối quan hệ phối hợp, trao đổi thông tin, tranh thủ ý kiến tham gia vào các vấn đề có liên quan và theo các quy chế phối hợp.

Điều 8. Đối với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thuộc tỉnh: Thanh tra tỉnh thực hiện mối quan hệ công tác được điều chỉnh theo các quy định của pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng và theo Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh.


Điều 9. Đối với Thanh tra sở, Thanh tra cấp huyện: Thanh tra tỉnh chỉ đạo về công tác, hướng dẫn về nghiệp vụ thanh tra hành chính; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch thanh tra theo quy định của Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Chánh Thanh tra tỉnh chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Quy định này; đồng thời tiến hành xây dựng Quy chế hoạt động của cơ quan và sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 11. Trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, Chánh Thanh tra tỉnh tập hợp, trao đổi thống nhất với các cơ quan chức năng có liên quan trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH
CHỖ TỊCH**



[Handwritten Signature]

Cao Khoa